

**BỘ XÂY DỰNG
TRUNG TÂM THÔNG TIN**

THÔNG TIN

THƯ MỤC

SỐ 4

Hà Nội – 2010

MỤC LỤC

	TRANG
I. TẠP CHÍ	1
II. ÁN PHẨM THÔNG TIN	3
III. THÔNG TIN CHUYÊN ĐỀ	4
IV. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU	4
V. BÁO CÁO TỔNG KẾT	6
VI. SÁCH	6

THÔNG BÁO TÀI LIỆU MỚI CỦA THƯ VIỆN KHCN XÂY DỰNG

I. TẠP CHÍ:

1. Tạp chí tiếng Việt:

- An toàn thông tin	Số 3 / 2010
- Bất động sản và nhà đất Việt Nam	Số 81, 82, 3 (tháng 10-12 / 2010)
- Cộng sản	Số 10, 11, 12 / 2010
- Công nghiệp	Số 10, 11, 12 / 2010
- Cầu đường Việt Nam	Số 9, 10, 11, 12 / 2010
- Con số và sự kiện	Số 9, 10, 11 / 2010
- Cơ khí Việt Nam	Số 8, 9, 10 / 2010
- Công nghệ thông tin & truyền thông	Số kỳ 1, 2 (tháng 9-12 / 2010)
- Đầu tư nước ngoài	Số 52 (tháng 10 / 2010)
- Giao thông vận tải	Số 10, 11, 12 / 2010
- Hoạt động khoa học	Số 10, 11, 12 / 2010
- Kiến trúc	Số 9, 10, 11 / 2010
- Kiến trúc Việt Nam	Số 9, 10, 11 / 2010
- Kiến trúc nhà đẹp	Số 10, 11, 12 / 2010
- Kiến trúc & đời sống	Số 53, 54, 55 (tháng 10-12 / 2010)
- Kiến trúc & xây dựng (ĐH Kiến trúc Hà Nội)	Số 2 (tháng 8 / 2010)
- Khoa học công nghệ xây dựng	Số / 2010
- Kinh tế và dự báo	Số 18 đến 24 (tháng 9-12 / 2010)
- Khoa học và công nghệ	Số 1, 2 / 2010
- Khu công nghiệp Việt Nam	Số 121, 122, 123 (tháng 10-12/ 2010)
- Người xây dựng	Số 9, 10, 11, 12 / 2010
- Niên giám kinh tế 2009 – 2010	
- Người đô thị	Số 81 đến 86 (tháng 9-12 / 2010)
- Nhà quản lý	Số 86, 87, 88 (tháng 9-11 / 2010)

- Nhịp cầu đầu tư	Số 202 đến 205 (tháng 10-11 / 2010)
- Nông nghiệp và phát triển nông thôn	Số 11 đến 16 / 2010
- Nghiên cứu Đông Nam Á	Số 9 / 2010
- Nghiên cứu Trung Quốc	Số 9, 10 / 2010
- Nghiên cứu phát triển bền vững	Số 3 / 2010
- Quy hoạch xây dựng	Số 46 / 2010
- Sài Gòn đầu tư và xây dựng	Số 9, 10 / 2010
- Thông tin & dự báo kinh tế-xã hội	Số 57, 58, 59 (tháng 9-11 / 2010)
- Tổng quan kinh tế-xã hội Việt Nam	Số 3 (tháng 9 / 2010)
- Tia sáng	Số 19 đến 24 (tháng 10-12 / 2010)
- Tài nguyên và môi trường	Số 18 đến 23 (tháng 9-12 / 2010)
- Thị trường đầu tư xây dựng	Số 39, 40 (tháng 11-12 / 2010)
- Thanh tra	Số 9, 10, 11, 12 / 2010
- Thư viện Việt Nam	Số 5 (tháng 9 / 2010)
- Thế giới vi tính. Sê ri B	Số 120, 121, 122 (tháng 10-12 / 2010)
- Thế giới vi tính. Sê ri E	Số 9 (tháng 7 / 2010)
- Xây dựng	Số 9, 10, 11 / 2010

2. Tiếng Anh:

- Architect	Số 7, 9, 10 / 2010
-Architecture today	Số 208, 210, 211 (tháng 5, 7- 9 / 2010)
- JA (Japan Architecture)	Số 79 (Autumn 2010)
- Concrete Construction	Số 9, 10 / 2010
- Building Design & Construction	Số 3 đến 6 và 8 đến 12 / 2009
- World Cement	Số 1 đến 12 + phụ trương / 2009
- Journal of Composites for Construction	Số 1 đến 6 / 2009
- Journal of Construction Steel Research	Số 1 đến 12 / 2009
- Journal of Infrastructure Systems	Số 1 đến 4 / 2009
- Journal of Materials in Civil Engineering	Số 1 đến 12 / 2009
- Journal Urban Planning & Development	Số 1 đến 4 / 2009
- Journal of Structural Engineering	Số 1 đến 12 / 2009

- Cement and Concrete Composites Số 1 đến 10 / 2009

3. Tiếng Trung Quốc:

- Xây dựng & kiến trúc Số 16 đến 21 (tháng 8-11 / 2010)

(Construction and Architecture)

- Tạp chí Kiến trúc Số 8, 9, 10 / 2010

(Architecture Journal)

- Xây dựng đô thị & nông thôn Số 9, 10, 11 / 2010

(Urban & Rural Construction)

4. Tiếng Nga:

- Архитектура и строительство Москвы Số 5 / 2010

- Архитектура и строительство России Số 7, 8 / 2010

- Бетон и железобетон Số 1 đến 6 / 2009

- Цемент и его применение Số 1 đến 5 / 2009

- Строительная газета Số 35 đến 46 / 2010

Công báo: - Số 573 đến 611 (tháng 10 / 2010)

- Số 612 đến 706 (tháng 11 / 2010)

- Số 707 đến 728 (tháng 12 / 2010)

II. ÁN PHẨM THÔNG TIN:

- Khoa học công nghệ môi trường Số 9, 10, 11 / 2010

- Tạp chí tóm tắt tài liệu KH & CN VN Số 8, 9 / 2010

- Tổng luận KH&CN kinh tế Số 9, 10, 11 / 2010

- Thông tin và tư liệu Số 4 / 2010

- Các nhiệm vụ KH&CN đang tiến hành Số 1 / 2010

- Bản tin KH & CN giao thông vận tải Số 8 + 9, 10 / 2010

- Thông tin Thư mục Số 3 (tháng 9 / 2010)

- Nghiên cứu phát triển VLXD Số 3 (tháng 9 / 2010)

- Thông tin KHKT xi măng	Số 3 / 2010
- Thông tin tư vấn thiết kế	Số 3 / 2010
- Thông tin KH&CN Đak Lak	Số 3 / 2010

III. THÔNG TIN CHUYÊN ĐỀ:

1/ Tổng luận: Công tác lập và thẩm định hồ sơ thiết kế trong xây dựng đô thị ở Liên bang Nga.- H.: Trung tâm Thông tin-BXD, 2010.- 65 tr. (TTCD.0885/ 0886).

2/ Kỹ yếu Hội nghị sơ kết 1 năm thực hiện Nghị quyết 30A của Chính phủ.- H.: Bộ Lao động, thương binh & xã hội, 2010.- 240 tr. (TTCD.0887/ 0888).

3/ 55 năm (1955-2010) Tổng công ty Tư vấn xây dựng Việt Nam (VNCC).- H.: VNCC, 2010.- 140 tr. (TTCD.0889).

4/ Chương trình hỗ trợ minh bạch trong hoạt động xây dựng - Dự thảo báo cáo đầu kỳ.- H.: Ban quản lý Dự án CoST- Bộ Xây dựng, 2010.- 33 tr. (TTCD.0890).

5/ Công nghệ sản xuất gạch không nung, gạch đất hoá đá, gạch bê tông siêu nhẹ.- H.: Cty CP Công nghệ thương mại Huệ Quang, 2009.- 28 tr. (TTCD.0891).

6/ Tiêu chuẩn gạch AAC (Autoclaved Aerated Concrete) cho Việt Nam.- H.: Bộ Xây dựng – Công ty Xella, 2010.- 100 tr. (TTCD.0892).

7/ Giới thiệu chính sách và tham vấn triển khai dự án CDM theo chương trình PoA-CDM trong sản xuất gạch không nung tại Việt Nam.- H.: Công ty Intraco, 2010.- 81 tr. (TTCD.0893).

8/ Xi măng Bim Sơn - 30 năm xây dựng và trưởng thành (1980-2010).- Thanh Hoá: Cty CP Xi măng Bim Sơn, 2010.- 49 tr. (TTCD.0894).

9/ 30 năm Công ty Xi măng Hoàng Thạch xây dựng và phát triển (1980-2010).- Hoàng Thạch: Xây dựng, 2010.- 228 tr. (TTCD.0895).

10/ Giới thiệu các kỹ thuật mới bảo vệ môi trường và công nghệ xử lý chất thải rắn tận dụng lò xi măng.- H.: Cty TNHH Viện nghiên cứu thiết kế công nghiệp xi măng Thiên Tân, 2010.- 126 tr. (TTCD.0896).

IV. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU:

1/ Dự án Nghiên cứu tác động của biến đổi khí hậu ở lưu vực sông Hương và chính sách thích nghi ở huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên - Huế.- H.: Viện Khoa học Khí tượng thủy văn và môi trường - Bộ TN&MT, 2008.- 131 tr. (KQNC.1229).

2/ Tóm tắt dự thảo Quy hoạch phát triển nhân lực ngành Xây dựng giai đoạn 2011-2020.- H.: Bộ Xây dựng, 2010.- 15 tr. (KQNC.1230).

3/ Cơ sở “cảnh quan học” của khai thác các yếu tố tự nhiên trong quy hoạch xây dựng đô thị Việt Nam.- H.: ĐH Kiến trúc HN, 2009.- 199 tr. (KQNC.1231).

4/ Đề án Đề nghị công nhận thị xã Vị Thanh là đô thị loại III.- Vị Thanh: UBND tỉnh Hậu Giang, 2009.- 23 tr. (KQNC.1232).

5/ Đề án Đề nghị công nhận thành phố Buon Ma Thuật - tỉnh Đắk Lắk là đô thị loại I.- Buon Ma Thuật: UBND TP Buon Ma Thuật, 2009.- 47 tr. (KQNC.1233).

6/ Đề án Đề nghị công nhận thành phố Quy Nhơn là đô thị loại I trực thuộc tỉnh Bình Định.- Quy Nhơn: UBND TP Quy Nhơn, 2010.- 43 tr. (KQNC.1234).

7/ Đề án Đề nghị công nhận thành phố Cà Mau - tỉnh Cà Mau là đô thị loại II.- Cà Mau: UBND tỉnh Cà Mau, 2010.- 34 tr. (KQNC.1235).

8/ Đề án Đề nghị công nhận thành phố Thái Nguyên là đô thị loại I trực thuộc tỉnh Thái Nguyên.- Thái Nguyên: UBND tỉnh Thái Nguyên, 2010.- 13 tr. (KQNC.1236).

9/ Công trình Thủy điện Sơn La: Báo cáo tóm tắt thực hiện công tác tư vấn thiết kế chuẩn bị tích nước hồ chứa / Nguyễn Quyết Thắng.- Sơn La: Cty CP Tư vấn xây dựng điện 1, 2010.- 23 tr. (KQNC.1237).

10/ Báo cáo tổng hợp chất lượng thi công bê tông RCC công trình Thủy điện Sơn La.- Sơn La: Trạm Trung tâm thí nghiệm xây dựng sông Đà, 2010.- 10 tr. (KQNC.1238).

11/ Dự án Thủy điện Sơn La: Báo cáo thi công giai đoạn nút công dẫn dòng.- Sơn La: Ban Điều hành DA Thủy điện Sơn La, 2010.- 11 tr. (KQNC.1239).

12/ Dự án Thủy điện Sơn La: Phụ lục số 1 cho báo cáo tích nước bước đầu.- Sơn La: Ban Quản lý DA Nhà máy Thủy điện Sơn La, 2010.- 17 tr. (KQNC.1240).

13/ Cơ sở khoa học để xây dựng quy chế quản lý màu sắc kiến trúc đô thị tại các thành phố lớn và đặc thù ở Việt Nam / Ngô Doãn Đức.- H.: Viện Kiến trúc, 2009.- 64 tr. (KQNC.1241).

14/ Nhiệm vụ thiết kế Quy hoạch chung xây dựng khu kinh tế cửa khẩu Thanh Thủy tỉnh Hà Giang đến năm 2030.- H.: Viện Kiến trúc, quy hoạch đô thị và nông thôn, 2010.- 18 tr. (KQNC.1242).

15/ Quy hoạch khu xử lý chất thải rắn vùng kinh tế trọng điểm vùng Đồng bằng sông Cửu Long đến năm 2020 / Trần Anh Tuấn.- TPHCM: Phân viện Quy hoạch đô thị nông thôn miền Nam, 2010.- 155 tr. (KQNC.1243).

16/ Báo cáo thẩm định Quy hoạch cấp nước, thoát nước và khu xử lý chất thải rắn vùng kinh tế trọng điểm vùng Đồng bằng sông Cửu Long.- TPHCM: Phân viện Quy hoạch đô thị nông thôn miền Nam, 2010.- 48 tr. (KQNC.1244).

17/ Báo cáo tóm tắt Dự án công trình điều tiết sông Hồng phục vụ quy hoạch tổng thể vùng Hà Nội / Trần Đình Hoà, Trương Đình Dụ, Phan Đình Đại...- H.: Viện thủy công, 2010.- 16 tr. (KQNC.1245).

18/ Báo cáo tổng hợp Xây dựng tiêu chuẩn quy hoạch cơ sở xử lý chất thải rắn. Mã số: MT 39-07 / Lưu Đức Cường.- H.: Trung tâm nghiên cứu & quy hoạch môi trường đô thị-nông thôn, 2010.-96 tr. (KQNC.1246).

19/ Báo cáo tổng hợp Xây dựng tiêu chuẩn quy hoạch quản lý chất thải rắn. Mã số: MT 40-07 / Lưu Đức Cường.- H.: Trung tâm nghiên cứu & quy hoạch môi trường đô thị-nông thôn, 2010.- 88 tr. (KQNC.1246).

20/ Nghiên cứu thiết kế, chế tạo các thiết bị chủ yếu cho dây chuyền đồng bộ sản xuất xi măng lò quay công suất 2.500 tấn clinker/ngày, thay thế nhập ngoại, thực hiện tiến trình nội địa hoá / Phạm Hùng.- H.: T Cty Lắp máy Việt nam, 2010.- 98 tr. (KQNC.1248).

V. BÁO CÁO TỔNG KẾT:

1/ Hội nghị tổng kết cuộc vận động “Đảm bảo và nâng cao chất lượng công trình, sản phẩm xây dựng” giai đoạn 2006- 2010.- H.: Bộ Xây dựng – Công đoàn Xây dựng VN, 2010.- 38 tr. (BCTK.0373).

2/ Chiến lược phát triển doanh nghiệp giai đoạn 2011 – 2015 của T Cty CP Đầu tư phát triển xây dựng.- Vũng Tàu: DIC Group, 2010.- 32 tr. (BCTK.0378).

VI. SÁCH:

1/ Các nghị quyết được thông qua tại kỳ họp thứ Bảy Quốc hội khoá XII.- H.: Chính trị quốc gia, 2010.- 226 tr. (VB.002756).

2/ Bộ “Tổng tập Nghìn năm văn hiến Thăng Long”. Tập 1 - 5 / NXB Văn hoá thông tin và Thời báo Kinh tế Việt Nam.- H.: Văn hoá - Thông tin, 2007, 2008 và 2009.

Đây là một công trình nghiên cứu, biên soạn với quy mô lớn, dựng lại bức tranh lịch sử hoành tráng muôn hình, muôn sắc của một nghìn năm Thăng Long – Hà Nội. Qua từng trang sách, những giá trị về văn hoá, vật chất, tinh thần, trí tuệ và tâm hồn của người Thăng Long đã lần lượt hiện ra và toả sáng.

Bộ “Tổng tập Nghìn năm văn hiến Thăng Long” đã phát ánh quá trình phát triển của nhiều lĩnh vực, từ địa chất, địa mạo, địa lý, lịch sử, khoa học, kỹ thuật, công nghệ tới kinh tế, văn hoá, y tế, giáo dục, ngoại giao...Nhất là về các lĩnh vực văn hiến trong tổ chức bộ máy Nhà nước, việc ban hành các thể chế, quan chế, pháp luật được hình thành và phát triển trong suốt mười thế kỷ, khẳng định nền văn hiến Thăng Long của chúng ta rất rực rỡ, huy hoàng.

Bộ sách còn mở ra trước mắt bạn đọc một cuộc hành trình lịch sử về các lĩnh vực nghệ thuật: văn hoá, kiến trúc, hội hoạ, sân khấu, âm nhạc... cung cấp những phong vị, hương sắc của con người Tràng An, từ lời ăn tiếng nói đến phong tục, tập quán, lễ nghi, đời thường của người Hà Nội.

Đây là bộ sách quý giá, có giá trị văn hoá đối với mọi bạn đọc muốn hiểu biết về Thủ đô Hà Nội. Đây là món quà tinh thần vô giá nhân dịp Thủ đô thăng long kỷ niệm 1.000 năm tuổi.

Lần đầu tiên, một bộ sách đồ sộ với công sức, trí tuệ của hơn 1.000 tác giả, cộng tác viên của nhiều lĩnh vực, với sự đóng góp của nhiều cơ quan, nhiều Bộ, ngành, thể hiện tấm lòng tâm huyết của chúng ta đối với tầm vóc của nền văn hiến nghìn năm Thăng Long – Hà Nội.

Tập 1: 2.299 tr. và ảnh (VT.001747). Nội dung gồm các phần sau:

- Phần thứ nhất: Địa chất, địa mạo, địa lý tự nhiên, địa lý cảnh quan, địa lý hành chính, địa lý kinh tế, hạ tầng cơ sở, dân cư, giao thông và quy hoạch đô thị.
- Phần thứ hai: Lịch sử vùng phụ cận tiền Thăng long.
- Phần thứ ba: Khảo cổ học, những phát hiện qua di vật về kinh thành Thăng long cổ.
- Phần thứ tư: Lịch sử các vương triều phong kiến, Pháp thuộc trên đất Thăng long và thời kỳ có Đảng lãnh đạo.
- Phần thứ năm: Lịch sử những kỳ tích chống ngoại xâm của kinh thành Thăng Long – Hà Nội.
- Phần thứ sáu: Lịch sử tổ chức bộ máy quan chế - hệ thống quan chế và lịch sử bang giao của các vương triều.

Tập 2: 2.848 trang. (VT.001748). Nội dung gồm các phần sau:

- Phần thứ bảy: Lịch sử luật pháp của các vương triều Lý, Trần, Hồ, Lê, Mạc, Lê - Trịnh.
- Phần thứ tám: Bác Hồ với Hà Nội và những năm tháng lịch sử không thể nào quên.
- Phần thứ chín: Lịch sử đảng Cộng sản Việt Nam và Đảng bộ Hà Nội trên đất Thăng Long.
- Phần thứ mười: Quốc hội - Ủy ban Thường vụ Quốc hội.
- Phần thứ mười một: Sơ lược lịch sử Chính phủ Việt Nam - Các hệ thống chính trị - Đoàn thể - Hội và UBND thành phố Hà Nội từ năm 1946 đến nay.
- Phần thứ mười hai: Giáo dục, thi cử nghìn năm trên đất Thăng Long.
- Phần thứ mười ba: Khoa học - kỹ thuật - công nghệ của nghìn năm Thăng Long - Hà Nội.
- Phần thứ mười bốn: Một nghìn năm văn hoá Thăng Long - Hà Nội hội tụ và toả sáng.

Tập 3: 2872 trang. (VT.001749). Nội dung gồm các phần sau:

- Phần thứ mười lăm: Lịch sử y tế nghìn năm trên đất Thăng Long - Hà Nội.
- Phần thứ mười sáu: Một nghìn năm văn học Thăng Long.
- Phần thứ mười bảy: Một nghìn năm kiến trúc Thăng Long - Hà Nội.
- Phần thứ mười tám: Lịch sử mỹ thuật một nghìn năm Thăng Long - Hà Nội.
- Phần thứ mười chín: Lịch sử âm nhạc một nghìn năm Thăng Long - Hà Nội.
- Phần thứ hai mươi: Lịch sử sân khấu - vũ đạo Thăng Long.

Tập 4: 2.224 trang. (VT.001750). Nội dung gồm các phần sau:

- Phần thứ hai mươi một: Lịch sử 100 năm nhiếp ảnh và điện ảnh Hà Nội.
- Phần thứ hai mươi hai: Di tích lịch sử, di tích văn hoá và danh lam thắng cảnh đất kinh kỳ.
- Phần thứ hai mươi ba: Lịch sử in ấn, xuất bản báo chí, hệ thống thông tin đại chúng và những tác phẩm trải qua nghìn năm viết về Thăng Long - Hà Nội.
- Phần thứ hai mươi tư: Những làng cổ - phụ cận và làng khoa bảng của đất văn vật Thăng Long.
- Phần thứ hai mươi lăm: Hệ thống bảo tàng, thư viện và các đoàn nghệ thuật, nhà hát, rạp chiếu phim... của Thăng Long - Hà Nội.
- Phần thứ hai mươi sáu: Danh nhân, chính khách, nhân vật lịch sử, hào khí Thăng Long và tinh thần thượng võ của người Hà Nội.
- Phần thứ hai mươi bảy: Văn hoá ẩm thực người Hà Nội.

- Phần thứ hai mươi tám: Thăng Long - Hà Nội. trong con mắt người nước ngoài.

3/ Bộ sách “1.000 năm âm nhạc Thăng Long - Hà Nội” . Quyển 1 - 5 / Bộ Văn hoá, thể thao và du lịch.- H.: Âm nhạc, 2010.-

Bộ sách “1.000 năm âm nhạc Thăng Long - Hà Nội” là một nguồn tư liệu quý giá, gồm 5 quyển, mỗi quyển bên cạnh phần giới thiệu bằng tiếng Việt, còn có lời giới thiệu bằng tiếng Anh.

Bộ sách cung cấp cho bạn đọc nhiều tư liệu giá trị, nhiều thông tin xác thực về nền âm nhạc cổ truyền và âm nhạc của các triều đại Lý, Trần, Lê, Nguyễn. Đồng thời những di sản âm nhạc mới, âm nhạc giao hưởng thính phòng, âm nhạc cổ tuyền cách tân - một sáng tạo của những người nhạc sĩ của Hà Nội, cũng được hệ thống lại cho các thế hệ mai sau.

Với phương pháp tập hợp, tuyển chọn, sắp xếp và hệ thống hoá thành tựu nghìn năm âm nhạc trên đất Thăng Long - Hà Nội, bộ sách đã đem lại những tư liệu âm nhạc quý giá. Đây là cơ sở để tiến tới tạo dựng bộ sử nhạc Thăng Long - Hà Nội.

Quyển 1 (720 trang): Nhạc vũ cung đình, ca trù qua tư liệu Hán Nôm: Tập hợp các khảo cứu, tư liệu âm nhạc cung đình qua các triều đại phong kiến, ca trù trên đất Thăng long. (VB.002757).

Quyển 2 (720 trang): Nhạc cổ truyền: Là những tư liệu về nhạc tín ngưỡng, cổ truyền trên đất Thăng Long - Hà Nội trong suốt chiều dài lịch sử 1.000 năm. (VB.002758).

Quyển 3 (696 trang): Nhạc cách tân: Tập hợp tư liệu về những thành tựu 60 năm âm nhạc dưới sự lãnh đạo của Đảng. (VB.002759).

Quyển 4 (672 trang): Nhạc mới: Đề cập tới ca khúc trên đất Hà Nội, về Hà Nội. (VB.002760).

Quyển 5 (720 trang): Bình luận: Bình, luận âm nhạc trên đất Thăng Long - Hà Nội. (VB.002761).

4/ Hướng dẫn xây dựng phòng chống thiên tai / Viện KHCN Xây dựng.- H.: Xây dựng, 2010.- 152 tr. (VT.001751).

Cuốn tài liệu “*Hướng dẫn xây dựng phòng chống thiên tai*” được biên soạn dưới dạng một hướng dẫn kỹ thuật, bao gồm các loại hình thiên tai như: bão tố, lũ lụt, động đất và các biện pháp công trình như quy hoạch phòng chống lũ lụt và triều cường, thiết kế nhà và công trình phòng chống bão và động đất, thiết kế các công trình thuỷ lợi phòng chống thiên tai và sửa chữa công trình sau thiên tai.

Nội dung chính của tài liệu này bao gồm:

- Thiên tai và các tác động của thiên tai:
 - Bão, tố và lốc xoáy.
 - Lũ, lũ quét, ngập lụt, hạn hán, thuỷ triều và nhiễm mặn.
 - Động đất.
- Quy hoạch phòng chống thiên tai:
 - Quy hoạch khu dân cư phòng chống lũ lụt và tránh triều cường.
 - Quy hoạch thuỷ lợi phòng chống thiên tai úng, lũ.
 - Yêu cầu về quy hoạch đối với các vùng đặc thù.
- Hướng dẫn thiết kế nhà và công trình phòng chống thiên tai:
 - Hướng dẫn tính toán nhà và công trình chịu tải trọng do bão và lốc xoáy.
 - Hướng dẫn tính toán và thiết kế phòng chống động đất.
 - Hướng dẫn kỹ thuật xây dựng phòng và giảm thiểu thiệt hại do bão cho nhà ở.
- Thiết kế công trình thuỷ lợi phòng chống thiên tai.

5/ Đặc sắc đô thị phương Đông / Trần Hùng.- H.: Xây dựng, 2010.- 270 tr. và ảnh. (VT.001752).

Cuốn sách giới thiệu những nét đặc sắc của một số đô thị phương Đông, trong đó có Việt Nam. Nội dung sách gồm các phần sau đây:

- Phần mở đầu: Những chiều sâu văn hoá của đô thị.
 - Văn hoá, văn minh đô thị.
 - Kiến trúc, bộ phận quan trọng của văn hoá Trung Quốc.
 - Nhìn nhận bản sắc đô thị qua lăng kính không gian, thời gian.
- Đô thị truyền thống Trung Quốc.
- Đặc sắc đô thị Nhật Bản.
- Kiến trúc Thái Lan và Thủ đô Bangkok.
- Nét riêng đô thị Việt Nam.

6/ Mặt đường bê tông xi măng cho đường ô tô, sân bay / Dương Học Hải, Hoàng Tùng.- H.: Xây dựng, 2010.- 215 tr. (VT.001753).

Bê tông xi măng là loại vật liệu được dùng phổ biến trong các công trình xây dựng. Trong ý nghĩ của số đông thì công trình bằng bê tông xi măng là bền vững, vĩnh cửu. Tuy nhiên, khi sử dụng bê tông xi măng làm mặt đường cho đường ô tô và sân bay thì không hẳn như vậy, vì mặt đường bê tông xi măng thuộc loại có bề dày nhỏ hơn nhiều lần bề rộng và bề dài tấm; Về mặt cơ học, đây là loại công trình làm việc theo sơ đồ tấm đặt trên nền đàn hồi. Chính vì vậy, mặt đường bê tông xi măng vẫn dễ bị nứt, gãy, hư hỏng khi chịu tác động của các yếu tố môi trường (nhiệt, ẩm) và khi đã phát sinh hư hỏng thì rất khó sửa chữa. Do đó, khi xây dựng mặt đường bê tông xi măng các loại, trước hết cần phải đặc biệt chú trọng đến việc thiết kế cấu tạo kết cấu các lớp nền móng dưới tấm bê tông xi măng (nhất là cấu tạo thoát nước đọng lại dưới các tấm bê tông xi măng); Có như vậy mới bảo đảm được tuổi thọ và tính bền vững của kết cấu mặt đường bê tông xi măng, bảo đảm phát huy hết những ưu điểm vốn có của bê tông xi măng.

Nội dung sách gồm 6 chương:

- Chương 1: Sự phát triển và cấu tạo kết cấu các loại mặt đường bê tông xi măng.
- Chương 2: Các tác động của tải trọng và môi trường tự nhiên đối với mặt đường bê tông xi măng.
- Chương 3: Vật liệu xây dựng mặt đường bê tông xi măng.
- Chương 4: Tính toán thiết kế mặt đường bê tông xi măng thông thường.
- Chương 5: Tính toán thiết kế các loại mặt đường bê tông xi măng có sử dụng cốt thép hoặc lưới thép.
- Chương 6: Mặt đường bê tông xi măng đầm lăn.

7/ Thiết kế cầu thép / Nguyễn Xuân Toàn, Nguyễn Văn Mỹ.- H.: Xây dựng, 2010.- 362 tr. (VT.001754).

Nội dung cơ bản của cuốn sách “*Thiết kế cầu thép*” được biên soạn dựa trên Tiêu chuẩn thiết kế cầu 22TCN 272-05 của Việt Nam, Tiêu chuẩn AISC, Tiêu chuẩn AASHTO LRFD 2005 của Hoa Kỳ và một số tài liệu tham khảo khác. Sách gồm 6 chương như sau:

- Chương 1: Giới thiệu chung về cầu thép.
- Chương 2: Vật liệu thép.
- Chương 3: Cơ sở thiết kế cầu thép.
- Chương 4: Liên kết trong cầu thép.
- Chương 5: Thiết kế cầu dầm thép.
- Chương 6: Thiết kế cầu dàn thép.

Trong mỗi chương được biên soạn gồm phần lý thuyết kèm theo ví dụ tính toán áp dụng để bạn đọc dễ tiếp cận và áp dụng vào thực tế.

8/ Quy định pháp luật về cơ chế, chính sách phát triển nhà ở cho công nhân khu công nghiệp, học sinh, sinh viên, người có thu nhập thấp.- H.: Chính trị quốc gia, 2009.- 171 tr. (VB.002762).

Sách giới thiệu những văn bản pháp luật mới nhất về cơ chế, chính sách phát triển nhà ở cho công nhân khu công nghiệp, học sinh, sinh viên, người có thu nhập thấp.

9/ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật liên quan đến đầu tư xây dựng cơ bản.- H.: Chính trị quốc gia, 2009.- 28 tr. (VB.002763/ 002764).

Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật liên quan đến đầu tư xây dựng cơ bản đã được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam khoá XII, kỳ họp thứ 5 thông qua ngày 19 tháng 6 năm 2009. Luật này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 8 năm 2009.

10/ Hậu giải phóng mặt bằng ở Hà Nội - Vấn đề và giải pháp / Nguyễn Chí Mỹ, Hoàng Xuân Nghĩa.- H.: Chính trị quốc gia, 2009.- 491 tr. (VB.002765).

Giải phóng mặt bằng và hậu giải phóng mặt bằng là một trong những vấn đề thời sự, thu hút sự quan tâm của các nhà nghiên cứu, quản lý và nhân dân cả nước.

Hà Nội đang diễn ra quá trình công nghiệp hoá - đô thị hoá mạnh mẽ. Nơi đây đất chật, người đông, đất đai - nguồn lực cơ bản và không thể thay thế của các hoạt động sống và sản xuất kinh doanh, đang ngày một trở nên quý hiếm. Giá đất trên thị trường tăng cao và luôn luôn biến động vượt xa khả năng sinh lời và mức hưởng dụng của bản thân đất đai. Điều này ảnh hưởng tiêu cực tới các hoạt động đầu tư và khả năng tiếp cận đất đai của đông đảo nhân dân, những người thu nhập thấp...

Nội dung cuốn sách là tài liệu tham khảo góp phần phục vụ công tác chỉ đạo thực tiễn, cũng như đáp ứng nhu cầu trao đổi, nghiên cứu vấn đề giải phóng mặt bằng và hậu giải phóng mặt bằng ở Hà Nội.

11/ Quy định pháp luật về giá các loại đất.- H.: Chính trị quốc gia, 2010.- 303 tr. (VB.002766).

Quy định về giá đất là một trong những nội dung quan trọng của pháp luật về đất đai và quản lý giá, là công cụ để Nhà nước quản lý đất đai bảo đảm sử dụng hiệu quả, đúng mục đích, bảo vệ nguồn tài nguyên quý giá của nước ta. Vì vậy, đây là vấn đề mà Đảng và Nhà nước ta luôn quan tâm chú trọng trong xây dựng và hoàn thiện các quy định pháp luật về vấn đề giá đất.

Nội dung sách giới thiệu những văn bản pháp luật mới nhất trong lĩnh vực này.

12/ Luật Quy hoạch đô thị năm 2009 và văn bản hướng dẫn thi hành.- H.: Chính trị quốc gia, 2010.- 215 tr. (VB.002767 / 002768 / 002769).

Luật Quy hoạch đô thị đã được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam khoá XII, kỳ họp thứ 5 thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2009, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2010.

Luật Quy hoạch đô thị gồm 6 chương, 76 điều, quy định về hoạt động quy hoạch đô thị gồm: lập, thẩm định, phê duyệt và điều chỉnh quy hoạch đô thị; tổ chức thực hiện quy hoạch đô thị và quản lý phát triển đô thị theo quy hoạch đô thị đã được phê duyệt.

Ngoài ra sách còn giới thiệu các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Quy hoạch đô thị.

13/ Quy định pháp luật về thuế trước bạ.- H.: Chính trị quốc gia, 2010.- 82 tr. (VB.002770).

Sách tập hợp các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành về lệ phí trước bạ được ban hành từ tháng 12 năm 1999 đến tháng 6 năm 2010, nhằm đáp ứng nhu cầu của bạn đọc tìm hiểu thông tin về lĩnh vực trên.

14/ Triển vọng và chiến lược phát triển kinh tế - xã hội Việt Nam / Trần Xuân Kiên.- H.: Chính trị quốc gia, 2010.- 343 tr. (VB.002771).

Tác giả trình bày một cách hệ thống những giải pháp đồng bộ từ tổng thể đến cụ thể để hoàn thiện tổ chức quản lý Nhà nước, hoạch định chiến lược lâu dài, tạo hành lang pháp lý an toàn, cải cách mạnh mẽ các thủ tục hành chính, vận động sự trợ giúp của mọi tầng lớp nhân dân trong việc huy động vốn, sử dụng tiết kiệm và hiệu quả các nguồn vốn, khai thác triệt để các nguồn lực to lớn về tài nguyên nhân lực, trí lực để phát triển đất nước; mở rộng hợp tác và hội nhập quốc tế, nâng cao vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế.

Điểm nổi bật của cuốn sách là đưa ra được những giải pháp trong từng vấn đề cụ thể về phát triển kinh tế - xã hội. Vì thế, nội dung sách vừa có tính lý luận, vừa có tính thực tiễn, giúp bạn đọc có được những kiến thức nhất định về sự vận động của nền kinh tế Việt Nam trong giai đoạn chiến lược hiện nay.

15/ Một số giải pháp nhằm phát triển bền vững nông thôn vùng đồng bằng Bắc Bộ trong quá trình xây dựng và phát triển các khu công nghiệp (Qua khảo sát các tỉnh Vĩnh Phúc, Hải Dương, Ninh Bình) / Đỗ Đức Quân (Chủ biên).- H.: Chính trị quốc gia, 2010.- 165 tr. (VB.002772).

Nội dung cuốn sách đã góp phần chỉ ra thực trạng và một số giải pháp nhằm tìm ra hướng giải quyết, để phát triển bền vững nông thôn vùng Đồng bằng Bắc Bộ hiện nay.

Sách gồm 3 chương sau:

- Chương 1: Những vấn đề lý luận về phát triển bền vững nông thôn trong quá trình xây dựng, phát triển khu công nghiệp.
- Chương 2: Thực trạng phát triển bền vững nông thôn Đồng bằng Bắc Bộ trong quá trình xây dựng, phát triển khu công nghiệp.
- Chương 3: Phương hướng và một số giải pháp nhằm phát triển bền vững nông thôn Đồng bằng Bắc Bộ trong quá trình xây dựng, phát triển khu công nghiệp.

16/ Hoàn thiện mô hình tổ chức và quản lý đô thị Hà Nội - Luận cứ và giải pháp / Nguyễn Quang Ngọc, Đoàn Minh Huân, Bùi Xuân Dũng.- H.: Chính trị quốc gia, 2010.- 254 tr. (VB.002773).

Cuốn sách là kết quả tổng hợp của đề tài nhánh, thuộc Đề tài khoa học cấp Nhà nước: “Nghiên cứu xây dựng mô hình tổ chức và quản lý đặc thù các thành phố trực thuộc Trung ương nước ta”. Mã số: KX.02.03/06-10, do Viện Việt Nam học và Khoa học phát triển - ĐHQG Hà Nội chủ trì, GS.TS Nguyễn Quang Ngọc làm chủ nhiệm, với mục tiêu đánh giá lại các mô hình tổ chức và quản lý đô thị đã áp dụng ở Hà Nội từ năm 1945 đến nay. Trên cơ sở đó đề xuất quan điểm, giải pháp hoàn thiện trong tình hình mới.

Nội dung sách gồm 3 phần:

- Phần thứ nhất: Phương pháp luận nghiên cứu hoàn thiện mô hình tổ chức và quản lý Nhà nước đặc thù của đô thị Hà Nội.
- Phần thứ hai: Thực trạng mô hình tổ chức và quản lý Nhà nước của đô thị Hà Nội.
- Phần thứ ba: Hoàn thiện mô hình tổ chức và quản lý Nhà nước của đô thị Hà Nội.

17/ *Đổi mới chính sách đất đai ở Việt Nam - Từ lý thuyết đến thực tiễn* / Nguyễn Văn Sửu.- H.: Chính trị quốc gia, 2010.- 258 tr. (VB.002774).

Nội dung cuốn sách đã phân tích quá trình đổi mới chính sách đất đai nói chung, đất đai nông nghiệp nói riêng, vốn được khởi xướng từ những năm 80 của thế kỷ XX và xem xét các tác động của nó đối với một số lĩnh vực như: sở hữu, quản lý, quyền tài sản, tiếp cận và sử dụng đất đai, thu hồi quyền sử dụng và chuyển đổi sinh kế nông dân. Qua đó tìm hiểu và biến đổi trong cấu trúc và quan hệ đất đai; mối liên hệ giữa hoạch định, thực hiện và đổi mới chính sách đất đai ở Việt Nam; tác động kinh tế, chính trị - xã hội nói chung. Tác giả còn cho thấy, hiện đang tồn tại một khoảng cách nhất định giữa lý thuyết và thực tiễn, chính sách và thực hành trong việc hoạch định và thực hiện chính sách đất đai, nhất là đối với đất nông nghiệp. Chính những vấn đề này đang và sẽ là động lực, nguyên nhân của những điều chỉnh và đổi mới chính sách đất đai trong những năm tiếp theo. Sách gồm 5 chương.

18/ *Văn hoá và lối sống đô thị Việt Nam - Một cách tiếp cận* / Trương Minh Dục, Lê Văn Định.- H.: Chính trị quốc gia, 2010.- 671 tr. (VB.002775).

Cuốn sách đi sâu phân tích sự hình thành, phát triển văn hoá và lối sống trong xã hội đô thị hiện đại; tác động của đô thị hoá cùng các ảnh hưởng của kinh tế, chính trị, giáo dục - đào tạo đối với quá trình hình thành, biến đổi văn hoá và lối sống đô thị Việt Nam. Các tác giả đi sâu phân tích những đặc trưng về văn hoá, lối sống ở một số đô thị lớn như Hà Nội, Hải Phòng, TP Hồ Chí Minh, Hạ Long Đà Nẵng, Hội An và các tỉnh Bắc Bộ, Trung Bộ, Tây Nguyên và Đồng bằng sông Cửu Long.

19/ *Tư liệu kinh tế - xã hội 63 tỉnh, thành Việt Nam.*- H.: Thống kê, 2009.- 1073 tr. (VT.001755).

Nội dung sách cung cấp những thông tin về thực trạng và diễn biến tình hình kinh tế - xã hội, cũng như nguồn lực phát triển của 63 tỉnh và thành phố trực thuộc Trung ương của nước ta trong những năm gần đây và hiện nay.

Sách gồm 2 phần:

- Phần thứ nhất: Số liệu kinh tế - xã hội tổng hợp cả nước.
- Phần thứ hai: Một số chỉ tiêu kinh tế - xã hội chủ yếu của 63 tỉnh và thành phố.

20/ *Tổng điều tra dân số và nhà ở Việt Nam năm 2009: Kết quả toàn bộ.*- H.: Thống kê, 2010.- 895 tr. (VT.001756).

Sách gồm 16 biểu tổng hợp, trình bày các kết quả chủ yếu nhất của cuộc Tổng điều tra dân số và nhà ở năm 2009 theo các cấp hành chính.

21/ *Thực trạng doanh nghiệp qua kết quả điều tra năm 2007, 2008, 2009.*- H.: Thống kê, 2010.- 789 tr. (VT.001757).

Sách giới thiệu những thông tin cơ bản phản ánh thực trạng doanh nghiệp nước ta từ năm 2006 đến 2008, trên cơ sở cập nhật, tổng hợp các thông tin phong phú thu được từ các cuộc điều tra doanh nghiệp hàng năm của Tổng cục Thống kê.

Nội dung sách gồm 3 phần như sau:

- Phần 1: Những khái niệm và giải thích chung.
- Phần 2: Một số nhận định chủ yếu về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2008.
- Phần 3: Số liệu doanh nghiệp năm 2006-2008.

22/ Phần mềm SAP 2000 ứng dụng vào tính toán kết cấu công trình / Đỗ Văn Đệ (Chủ biên)...- H.: Xây dựng, 2010.- 242 tr. (VT.001758).

Phần mềm SAP 2000 là một trong những phần mềm phân tích và thiết kế cầu thông minh và đa năng nhất trên thị trường hiện nay. Nó cũng rất dễ sử dụng với giao diện đồ hoạ đơn giản tiện ích và là một công cụ mạnh, có đủ khả năng để phân tích các bài toán tĩnh, động kết cấu công trình từ đơn giản đến phức tạp.

Nội dung sách tập trung trình bày 2 vấn đề chính: Về lĩnh vực xây dựng dân dụng và công trình thủy.

23/ Công nghệ lắp ghép phân đoạn trên đà giáo di động trong xây dựng cầu bê tông dự ứng lực / Đặng Gia Nải.- H.: Xây dựng, 2010.- 141 tr. (VT.001759).

Công trình cầu bê tông cốt thép dự ứng lực thi công bằng các phương pháp công nghệ hiện đại là một trong những thành tựu tuyệt vời của ngành Xây dựng cầu đạt được. Từ những kết cấu kiểu dầm đơn giản thi công theo các giải pháp công nghệ truyền thống căng trước trên bộ cố định, hoặc thi công những nhịp dầm khẩu độ nhỏ bằng phương pháp đúc tại chỗ trên đà giáo, ngày nay với các công nghệ mới, tiên tiến như đúc hẫng, đúc đẩy... cho phép chúng ta có thể xây dựng các công trình cầu có khẩu độ nhịp lớn, vượt xa giới hạn khẩu độ nhịp của dầm đơn truyền thống.

Đối với công nghệ lắp ghép phân đoạn trên đà giáo di động (LG), nhiều nước tiên tiến trên thế giới đã áp dụng để triển khai xây dựng những công trình cầu BTCTDƯL có quy mô chiều dài lớn trên các tuyến đường sắt, đường bộ cao tốc và các công trình cầu trong lòng nội đô thành phố...

Nội dung sách gồm 5 chương:

- Chương 1: công nghệ lắp ghép trên đà giáo di động – Quá trình áp dụng phát triển.
- Chương 2: Đặc điểm kỹ thuật và nội dung KHCN chủ yếu của công nghệ LG.
- Chương 3: Đặc điểm cấu tạo và phân tích độ bền của mỗi nối và khoá chịu cắt trong cầu BTĐƯL lắp ghép phân đoạn.
- Chương 4: Phân tích ảnh hưởng của mỗi nối đến khả năng chịu cắt và chịu xoắn của kết cấu.
- Chương 5: Công nghệ chế tạo phân đoạn dầm và tổ chức sản xuất theo hướng công nghiệp hoá, hiện đại hoá.

24/ Phần mềm SEEP/W ứng dụng vào tính toán thấm cho các công trình thủy và ngầm / Đỗ Văn Đệ (Chủ biên)...- H.: Xây dựng, 2010.- 164 tr. (VT.001760).

Phần mềm SEEP/W là một phần mềm mạnh trong Bộ GEO-SLOPE của Canada, đã được nhiều nước trên thế giới sử dụng để tính toán và xử lý thấm cho các công trình thủy như: đê, đập, kè bờ, ụ tàu, đà bán ụ, hồ chứa, hố móng, trụ cầu... và các công trình ngầm: hầm ngầm, tuynel qua sông, núi, đường hầm dẫn nước...

Cuốn sách tập trung trình bày những vấn đề chính về cơ sở lý thuyết, hướng dẫn sử dụng và đặc biệt là đã xây dựng được các ví dụ mẫu điển hình trên nền của phần mềm SEEP/W, để áp dụng tính toán chuyên sâu cho các công trình thủy và các công trình ngầm. Các tác giả đã liên kết thành công phần mềm SEEP/W và SLOPE/W để tính toán ảnh hưởng của thấm tới ổn định trượt sâu ụ tàu và đã tính toán minh hoạ cho ụ tàu Dung Quất./.